

Bản án số: 173/2020/HS-ST
Ngày: 25-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Đình Quốc

2/ Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị A, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1965, tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính nữ; tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh D (đã chết) và bà Nguyễn Thị E (đã chết); có chồng Phạm Thanh F, sinh năm: 1965 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1995. Hiện cùng trú tại khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Hoài Yến G, sinh năm: 1998(có mặt)

Nơi cư trú: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

*** Người làm chứng:**

- Chị Phạm Bích Đài H, sinh năm: 1995 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Chị Đồng Ngọc Trúc I, sinh năm: 2003 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố J, phường K, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Người giám hộ: Bà Phan Thị Ba, 72 tuổi (bà nội của I), trú tại: khu phố J, phường K, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Bà Đồng Thị Bạch L, sinh năm: 1970 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với Phạm Bích Đài H trên mạng xã hội Facebook nên vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 07/10/2019, Đồng Ngọc Trúc I đi đến nhà H để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện thì hai bên có xảy ra cãi vã, xô xát lẫn nhau, I có làm ngã kệ bán nước trà tắc của nhà H. Thấy I và H xô xát nhau thì Nguyễn Hoài Yến G đi đến cùng với I cãi nhau với H và dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu H 01 cái (không để lại thương tích). Thấy vậy, Huỳnh Thị A (mẹ của H) cầm cây xúc đá bằng kim loại dài khoảng 30 cm (dùng để xúc đá bán trà tắc) đi vào can ngăn nhưng không được nên cùng với H xô xát lại I và G. Lúc này, bà Đồng Thị Bạch L (mẹ của G) vào can ngăn nhưng không được nên đã cùng với I, G xô xát với H và A. Trong lúc hai bên xô xát thì A có dùng cây xúc đá bằng kim loại đánh 01 cái trúng miệng của G gây thương tích. Sau đó, Công an phường C đưa tất cả những người liên quan về trụ sở để làm việc.

Ngày 22/10/2019, chị Nguyễn Hoài Yến G có đơn xin giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây ra thương tích cho chị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 293/2020/TgT ngày 28/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của chị Nguyễn Hoài Yến G như sau:

- Sẹo niêm mạc môi trên bên trái, kích thước: 0,5 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%;

- Gãy ngang thân răng 2.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 0,75%;

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 2%;

- Chấn thương môi trên do vật tày gây ra;

- Chấn thương môi trên có chiều hướng tác động từ trước ra sau.

Vật chứng vụ án: 01 cây xúc đá bằng kim loại màu trắng, dạng phễu, dài 30 cm (thu giữ từ Huỳnh Thị A). Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để bảo quản chờ xử lý.

Về phần dân sự: Tại phiên tòa, chị Nguyễn Hoài Yến G yêu cầu bà A phải bồi thường chi phí khám, điều trị thương tích theo hóa đơn, chứng từ là 423.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất 04 ngày không bán hàng được 04 ngày x 300.000 đồng/ngày là 1.200.000 đồng; chi phí giám định (có hóa đơn) là 1.895.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 01 tháng là 1.490.000 đồng. Tổng cộng là:

5.008.000 đồng (làm tròn 5.000.000 đồng). Bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và số tiền này bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Ngoài ra, chị G khai, nếu sau này chị trồng lại chiếc răng bị gãy ngang thân răng 2.1(theo kết luận giám định) hết khoảng 10.000.000 đồng, có hóa đơn, chứng từ chị sẽ khởi kiện bà A bằng một vụ án dân sự khác.

Tại bản Cáo trạng số 184/CT-VKSPT ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị A mức án tù từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo, cụ thể: Bị cáo A đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng tuyên tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 cây xúc đá bằng kim loại màu trắng, dạng phễu, dài 30 cm (thu giữ từ Huỳnh Thị A).

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa về lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 07/10/2019, tại khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, Huỳnh Thị A đã có hành vi dùng cây xúc đá bằng kim loại đánh vào miệng chị Nguyễn Hoài Yến G gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

Huỳnh Thị A đã sử dụng cây xúc đá bằng kim loại là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị G với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02 %, đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định tội “*Dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng cây xúc đá bằng kim loại đánh vào miệng của bị hại là xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và đề nghị mức hình phạt cho bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là đủ để răn đe và giáo dục bị cáo.

[7] Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại chị Nguyễn Hoài Yến G yêu cầu bị cáo A phải bồi thường các khoản sau: chi phí khám, điều trị thương tích theo hóa đơn, chứng từ là 423.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất 04 ngày không bán hàng online được (04 ngày x 300.000 đồng/ngày) là 1.200.000 đồng; chi phí giám định (có hóa đơn) là 1.895.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 01 tháng là 1.490.000 đồng. Tổng cộng là: 5.008.000 đồng (làm tròn 5.000.000 đồng). Tại phiên tòa, bị cáo A đã tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và số tiền này bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện nên Tòa án công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

Về chiếc răng của chị G bị gãy ngang thân răng 2.1(theo kết luận giám định) nếu sau này chị có trồng lại, có hóa đơn, chứng từ thì chị khởi kiện bà A bằng một vụ án dân sự khác.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 cây xúc đá bằng kim loại màu trắng, dạng phễu, dài 30 cm (thu giữ từ Huỳnh Thị A) là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng, do vậy cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Thị A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Huỳnh Thị A 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12(mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (25/11/2020).

Giao bị cáo cho UBND phường C giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

* **Biện pháp tư pháp:** Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, tuyên:

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Huỳnh Thị A và bị hại Nguyễn Hoài Yến G là: bị cáo Huỳnh Thị A đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoài Yến G số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Số tiền này bị cáo A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, theo Biên lai thu tiền số 004024 ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi

suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*** Xử lý vật chứng:** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây xúc đá bằng kim loại màu trắng, dạng phễu, dài 30 cm (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 13 ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Thị A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo và bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/11/2020).

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo A.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị hại;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- Cơ quan điều tra Công an Phan Thiết;
- Cơ quan THAHS Công an Phan Thiết
- Cơ quan THADS Phan Thiết;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phong Lan